

Các thuốc điều trị bệnh vẩy nến

↔ DS MAI XUÂN DỪNG

Bệnh vẩy nến là bệnh viêm da rất thường gặp, với khoảng 2 – 3% dân số mắc phải. Đây là một bệnh mãn tính hay tái phát, tuy không ảnh hưởng nhiều đến sức khỏe nhưng gây khó chịu về mặt tâm lý và thẩm mỹ cho người bệnh.

Tìm hiểu về bệnh vẩy nến

Bình thường các tế bào da cũ chết đi, bong ra và các tế bào da mới thay thế. Ở người mắc bệnh vẩy nến quá trình này diễn ra nhanh gấp 10 lần (hiện tượng tăng sinh tế bào da), khiến các tế bào da cũ và mới dồn đọng lại tạo thành những mảng dày, đỏ, có vảy trắng hay bạc.

Bệnh vẩy nến có biểu hiện rất đa dạng từ mức độ nhẹ mà người bệnh không nhận biết đến mức độ nặng ảnh hưởng đến đời sống sinh hoạt của người bệnh.

Bệnh vẩy nến có thể khởi phát ở giai đoạn sớm từ 16 – 22 tuổi hoặc ở giai đoạn muộn từ 50 – 60 tuổi. Bệnh có thể kéo dài suốt đời hay bộc phát với những đợt riêng lẻ.

Nguyên nhân

Hiện nay y học vẫn chưa biết rõ nguyên nhân chính xác gây ra bệnh vẩy nến, chỉ nhận thấy bệnh có tính di truyền và liên quan tới yếu tố miễn dịch. Tuy nhiên có một số yếu tố thuận lợi giúp gây ra bệnh như:

- Stress, căng thẳng kéo dài;
- Cơ thể bị nhiễm khuẩn;
- Di truyền;
- Lạm dụng bia, rượu trong một thời gian dài...
- Thuốc: một số loại thuốc: (corticosteroid, beta blockers...) khi sử dụng một thời gian dài có thể phát sinh bệnh vẩy nến...



Nguồn: dermatologytime

Triệu chứng

Triệu chứng chung của bệnh vẩy nến là những mảng dày, đỏ được phủ bởi các vảy trắng hay bạc. Ngoài ra, tùy theo vị trí xuất hiện và đặc điểm của các tổn thương, còn có các triệu chứng riêng biệt theo từng dạng bệnh

- *Vẩy nến thể mảng*: các mảng da thường xuất hiện ở khuỷu tay, đầu gối và vùng dưới lưng;
- *Vẩy nến mụn mủ*: xuất hiện những mụn mủ ở vùng da tay và chân;
- *Vẩy nến giọt*: các tổn thương có dạng giọt nước xuất hiện khắp cơ thể, thường gặp ở trẻ em sau một đợt viêm họng do nhiễm streptococci;
- *Viêm khớp vẩy nến*: sưng các khớp ngón tay, ngón chân hoặc xương sống, đầu gối...
- *Vẩy nến móng*: móng dày và có những lỗ nhỏ trên bề mặt móng;
- *Vẩy nến da đầu*: trên da đầu có vảy hay những mảng da dày màu trắng bạc;

– *Vẩy nến nếp gấp*: thường gặp ở người bị béo phì với các tổn thương ở các vùng nếp gấp của da như nách, háng, mông...

Thuốc điều trị bệnh vẩy nến

Các thuốc được sử dụng trong điều trị bệnh vẩy nến thường bao gồm các loại sau:

– *Nhóm thuốc corticosteroid* (betamethason, clobetasol...) là nhóm thuốc thường được sử dụng trong điều trị bệnh vẩy nến, có tác dụng kháng viêm, kháng dị ứng, làm giảm viêm, ngứa và giảm tăng sinh tế bào da.

Cần lưu ý: Khi dùng trong thời gian dài, nhóm thuốc này có thể gây ra các tác dụng phụ như teo da, loãng xương, suy thận, ức chế hệ miễn dịch...

– *Nhóm thuốc retinoid* (acitretin, tazarotene...) thường được sử dụng trong điều trị vẩy nến nặng, đã đề kháng với các thuốc điều trị khác.

Công nghệ nano giúp chữa mù lòa

Thoái hóa điểm vàng ở đáy mắt là một trong ba nguyên nhân gây mù lòa ở người cao tuổi và một số người trung niên. Việc chẩn đoán và điều trị thoái hóa điểm vàng còn gặp khó khăn và còn hạn chế.

Thoái hóa điểm vàng là do chức năng của biểu mô sắc tố võng mạc bị suy giảm; các tế bào biểu mô thần kinh thu ánh sáng trong điểm vàng bị yếu đi, dẫn tới mờ mắt, giảm tầm nhìn.

Cơ chế sinh bệnh của thoái hóa điểm vàng khá phức tạp: có thể do stress oxy hóa, do tích tụ độc tố ở võng mạc, do yếu tố thẩm thấu mạch máu. Các thuốc khuếch tán tại chỗ như thuốc nhỏ mắt, ít có tác dụng. Mô mắt hoạt động như rào cản đẩy thuốc ra nên sinh khả dụng của thuốc chỉ đạt dưới 5% khiến bệnh nhân phải tra thuốc liên tục. Các thuốc đặt trong khoang hoặc tiêm dưới màng nhện cũng kém hiệu quả.

Chiến lược điều trị bệnh thoái hóa điểm vàng là áp dụng công nghệ nano để đưa các thuốc truyền thống tới đích. Các công thức dùng công nghệ nano là cyclodextrin,

các phân tử nano lipid, nano vô cơ. Các thuốc điều trị có thời gian bán hủy ngắn, làm bệnh nhân phải sử dụng thuốc liên tục, nên các nhà khoa học đã dùng công nghệ nano không xâm lấn, đưa thuốc vượt qua được hàng rào sinh lý của mắt, cung cấp thuốc tới đích với hàm lượng cao hơn, tác dụng kéo dài hơn, an toàn hơn.

Chiến lược nano bao gồm:

– *Chiến lược chẩn đoán lâm sàng sớm* bằng kỹ thuật hình ảnh, kỹ thuật số như chụp ảnh huỳnh



Thoái hóa điểm vàng ảnh hưởng rất lớn đến thị lực. Nguồn: Specscart

quang, soi đáy mắt, kiểm tra thị lực, chụp ảnh liên kết quang học, đo chu vi trường nhìn,... giúp tăng khả năng chẩn đoán.

– *Chiến lược điều trị:* Ứng dụng công nghệ nano trong bào chế thuốc làm tăng sinh khả dụng của thuốc, giúp thuốc thẩm thấu tốt hơn; kéo dài tác dụng và kiểm soát được giải phóng thuốc. Những ưu điểm này giúp khắc phục trở ngại phải nhỏ thuốc nhiều lần.

Hạt nano được tạo từ polymer không độc, không gây dị ứng, tương hợp sinh học như lactid-co-glycolid, chitosan, polyethylen glycol, albumin, acid hyaluronic. Các phân tử nanolipid là các lipid bao bọc hoạt chất thuốc.

Để chẩn đoán và điều trị thoái hóa điểm vàng cũng như mù lòa nói chung, ngoài công nghệ nano người ta còn áp dụng các biện pháp khác như: quang động, liệu pháp tế bào gốc, liệu pháp gen, trí tuệ nhân tạo, chiến lược in 3D. Công nghệ nano còn đang được nghiên cứu và phát triển giúp quản lý và điều trị thoái hóa điểm vàng và chữa mù lòa ngày một tốt hơn.

♦ NXH theo Pharmfocusasia, 2021

Cần lưu ý: Tác dụng phụ của nhóm thuốc này là sinh quái thai, kích ứng da...

– *Nhóm thuốc dẫn chất vitamin D3* (calcipotriol, calcitriol...) thường được sử dụng trong điều trị vẩy nến mảng hay vẩy nến da đầu.

Cần lưu ý: Nhóm thuốc này gây kích ứng da nên tránh sử dụng trên vùng mặt.

– *Nhóm thuốc ức chế miễn dịch* (cyclosporin, methotrexat, adalimumab...) thường được sử dụng trong trường hợp bệnh vẩy

nến nặng, lan rộng và không đáp ứng với các liệu pháp thông thường.

Cần lưu ý: Nhóm thuốc này gây độc tính ở thận, tăng huyết áp, giảm sức đề kháng...

– *Methoxsalen* là một chất bất sáng được dùng kết hợp với ánh sáng mặt trời hay tia UV trong điều trị bệnh vẩy nến nặng.

– *Acid salicylic* có tác dụng tiêu sừng, giúp bong tróc vẩy dễ dàng và làm bình thường hóa lớp sừng ở da.

– *Polytar* là chế phẩm chứa hác ín than đá, có tác dụng giảm ngứa

và làm giảm sự tăng sinh quá mức của da.

Cần lưu ý: Polytar gây kích ứng da và nhuộm màu da, có mùi khó chịu nên cần rửa kỹ sau khi sử dụng.

Các thuốc điều trị bệnh vẩy nến là những thuốc có nhiều tác dụng phụ, nên cần phải có sự chỉ định và theo dõi chặt chẽ của thầy thuốc. Ngoài ra, để tăng cường hiệu quả việc điều trị, người bệnh cần phòng tránh các yếu tố thuận lợi gây tái phát bệnh. *